TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 144/2020/QĐST-HNGĐ	*Trần Đề, ngày 24 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 252/2020/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: **Bà Triệu Thị O**; Sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh S.

- *Bị đơn*: **Ông Lâm K**; Sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Triệu Thị O và ông Lâm K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Triệu Thị O và ông Lâm K thống nhất thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Triệu Thị O và ông Lâm K theo Giấy chứng nhận kết hôn số 105, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh S cấp ngày 26/12/2011 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

- Về con chung: Bà Triệu Thị O và ông Lâm K thống nhất để ông Lâm K được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lâm Thị Ngọc L, sinh ngày 20/5/2011. Bà Triệu Thị O không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Triệu Thị O có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Lâm Thị Ngọc Lan mà không ai được quyền ngăn cản. Bà Triệu Thị O không được lạm dụng việc

thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lâm Thị Ngọc L của ông Lâm K.

- Về tài sản chung: Bà Triệu Thị O và ông Lâm K thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Triệu Thị O và ông Lâm K thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Triệu Thị O và ông Lâm K thống nhất thỏa thuận bà Triệu Thị O đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Triệu Thị O được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/ 0005711 ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Bà Triệu Thị O được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã V, h T, tỉnh S;
- TAND tỉnh S (Phòng KTNV & THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Trân